

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2015/CT-UBND

Lào Cai, ngày 09 tháng 7 năm 2015

CHỈ THỊ

Về tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Trong thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai đã có nhiều chuyển biến tích cực; các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (*sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện*) đã tích cực chỉ đạo thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản; góp phần ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động khoáng sản không đúng quy định của pháp luật. Hoạt động khai thác khoáng sản từng bước được chấn chỉnh, đi vào nền nếp.

Tuy nhiên, công tác quản lý khoáng sản vẫn còn một số tồn tại như: Một số địa phương, đặc biệt là chính quyền cấp xã chưa chủ động thực hiện đầy đủ nhiệm vụ quản lý theo phân cấp. Còn để xảy ra tình trạng đơn vị được cấp phép khai thác khoáng sản không thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong công tác lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế mỏ; thi công khai thác không đúng theo đúng thiết kế đã được duyệt; nổ mìn quá khối lượng cho phép, chưa thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường gây ảnh hưởng đến dân cư và các công trình công cộng. Hoạt động khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn diễn biến phức tạp (*tập trung đối với vàng gốc, vàng sa khoáng, quặng sắt, đồng, các loại khoáng sản có giá trị cao, cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường*), dẫn đến hậu quả làm thay đổi dòng chảy, hư hại các công trình giao thông, tác động xấu cho môi trường, sự an toàn trong giao thông đường thủy, đường bộ; ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, đời sống của người dân không chỉ ở những nơi có hoạt động khai thác khoáng sản mà cả những địa phương nằm trên trục đường giao thông có hoạt động vận chuyển khoáng sản đi qua. Công tác quản lý, giám sát chặt chẽ về khối lượng, nguồn gốc, chủng loại khoáng sản trong quá trình khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu còn thiếu chặt chẽ.

Để chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại nêu trên, tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và thực hiện tốt Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc những nhiệm vụ sau:

I. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ tài nguyên, khoáng sản:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ động phối hợp với Sở Tư pháp (*cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh*) tổ chức tuyên truyền pháp luật về bảo vệ tài nguyên khoáng sản; quản lý việc khai thác, vận chuyển, mua bán khoáng sản nhất là khoáng sản thô chưa qua chế biến đến nhân dân, đặc biệt vùng có nhiều khoáng sản như Bát Xát, thành phố Lào Cai, Văn Bàn,...; chú trọng những vùng dân cư có nhiều mỏ khoáng sản đã được quy hoạch (*đang và chuẩn bị đưa vào khai thác*); vận động nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố giác với chính quyền địa phương về các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản; công bố và phổ biến cho nhân dân biết và giám sát về quy hoạch, các vùng khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, phê duyệt và công bố; Tổ chức các lớp bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý khoáng sản, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản đối với cán bộ, công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các lực lượng chuyên ngành, đặc biệt là cán bộ chuyên trách về lĩnh vực khoáng sản để nâng cao kiến thức và ý thức trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản tại địa phương.

2. Tuyên truyền, vận động nhân dân phát hiện và phản ánh kịp thời các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân lắp ráp, hạ thủy và sử dụng các loại tàu cuốc, phao nổi hoặc các phương tiện có lắp đặt hệ thống gàu xúc gắn với băng tải (*gọi chung là tàu cuốc*) không có giấy tờ, hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ, tính năng kỹ thuật, xác nhận đủ điều kiện về an toàn và môi trường; phương tiện không có đăng ký, đăng kiểm và các giấy tờ hợp pháp khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật lưu hành trên các sông, suối thuộc địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân các huyện Văn Bàn, Bảo Thắng, Bảo Yên và Thành phố Lào Cai có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, ngăn chặn ngay từ đầu, không để tình trạng tàu cuốc hoạt động khai thác khoáng sản hoặc neo đậu tái diễn trên địa bàn. Nghiêm cấm việc lợi dụng san tạo mặt bằng, đào ao, làm đường, làm nền nhà và các hoạt động khác để khai thác khoáng sản trái phép.

3. Các cơ quan thông tin, truyền thông tích cực đưa tin phản ánh về tình hình chấp hành pháp luật trong lĩnh vực quản lý tài nguyên, khoáng sản; chú trọng việc đưa tin, bài phản ánh những gương tiêu biểu, người tốt, việc tốt trong quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản.

II. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm:

Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và địa bàn phụ trách tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, vận chuyển, xuất khẩu khoáng sản.

1. Đối với các hành vi vi phạm pháp luật hành chính, việc xử lý vi phạm thực hiện đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Nếu

phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự phải chuyển ngay hồ sơ cho cơ quan chức năng có thẩm quyền để điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền về hành vi bao che, dung túng, cố tình không xử lý việc làm trái pháp luật của tập thể, cá nhân liên quan đến hoạt động khoáng sản của cán bộ, công chức thuộc các cơ quan nhà nước, lực lượng chức năng được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoáng sản gây ảnh hưởng, tác động xấu đến tình hình quản lý khoáng sản trên địa bàn để có biện pháp, hình thức xử lý phù hợp.

III. Trách nhiệm của các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã:

1. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã: Chủ động, phối hợp thực hiện tốt các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 và khoản 2 của Chỉ thị này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy định mới của pháp luật về khoáng sản, kịp thời tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản triển khai thi hành Luật, văn bản hướng dẫn thi hành thuộc thẩm quyền của tỉnh đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn toàn tỉnh; Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thẩm định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; thường xuyên rà soát, khoanh định và trình cấp thẩm quyền phê duyệt khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

b) Chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành về thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép hoạt động khoáng sản cho tổ chức, cá nhân phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, công bố; quản lý chặt chẽ ranh giới khu vực các khai trường; ưu tiên các trường hợp xin cấp phép khai thác khoáng sản gắn với chế biến sâu nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế, sử dụng công nghệ tiên tiến, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn trong khai thác và tiết kiệm tài nguyên; hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản, việc chấp hành pháp luật về môi trường trong khai thác, chế biến khoáng sản.

3. Sở Công Thương

a) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung vùng thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản đối với các loại khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh (*trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng*) trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu đề xuất công nghệ khai thác, chế biến tiên tiến, phù hợp với đặc điểm khoáng sản của từng mỏ trên địa bàn

tỉnh để khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng, nâng cao hiệu quả sử dụng khoáng sản, sử dụng tối đa quặng có hàm lượng thấp và bảo vệ môi trường; ưu tiên các dự án đầu tư thiết bị công nghệ mới, hiện đại, nhằm thu hồi tối đa tài nguyên khoáng sản, hạn chế tác động xấu đến môi trường.

c) Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình, quy phạm đối với tổ chức, cá nhân trong quá trình thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; tổ chức thực hiện việc tham gia ý kiến thiết kế cơ sở đối với các dự án khai thác, chế biến khoáng sản; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc lập và thực hiện thiết kế mỏ, khai thác không đúng quy trình, quy phạm, gây mất an toàn lao động, ô nhiễm môi trường.

d) Kiểm soát chặt chẽ việc quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong khai thác khoáng sản; chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra việc vận chuyển khoáng sản trên địa bàn tỉnh, các cơ sở mua, bán, tàng trữ khoáng sản; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi gian lận thương mại, mua bán khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp, khoáng sản bị cấm xuất, nhập khẩu hoặc không đủ điều kiện xuất, nhập khẩu theo quy định.

4. Sở Xây dựng

Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư tập trung,... và giới thiệu địa điểm đất các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo không chồng lấn lên khu vực có khoáng sản thuộc diện được khai thác; thường xuyên rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung quy hoạch khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tăng cường công tác hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật lao động, an toàn vệ sinh lao động đến các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động để chấn chỉnh những sai sót và kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm;

6. Sở Giao thông, vận tải

Khảo sát xác định vị trí cần thiết bảo vệ các công trình, bờ sông, đảm bảo an toàn giao thông đường thủy để cấm biển cấm các phương tiện đường thủy, thiết bị, phương tiện khai thác khoáng sản neo đậu, hoạt động; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc có ý kiến đối với đơn vị quản lý đường sông (*đối với sông Hồng*) thực hiện việc cấm biển cấm theo quy định; phối hợp với cơ quan Công an thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các phương tiện tàu cuốc, tàu thuyền, phương tiện giao thông vận chuyển khoáng sản vi phạm trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, nhất là các phương tiện vận chuyển quá khổ, quá tải, không thực hiện việc che kín thùng xe, làm vệ sinh xe trước khi ra khỏi mỏ và tránh làm rơi khoáng sản, đất, đá trên đường.

7. Sở Tài chính

a) Thường xuyên rà soát, kịp thời cập nhật thông tin về giá các loại khoáng sản để điều chỉnh giá tính thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, khoản thu từ khai thác khoáng sản để bảo vệ hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh cho phù hợp.

b) Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài chính, kế toán của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khoáng sản, trong đó có việc chấp hành về thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, các nghĩa vụ tài chính khác.

c) Hàng năm, các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, lập dự toán kinh phí thực hiện công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản cùng dự toán kinh phí thường xuyên gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

8. Công an tỉnh

Chỉ đạo các đơn vị, Công an cấp huyện thường xuyên chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương phát hiện, đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản và bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản; phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp giữ gìn an ninh, trật tự khu vực có khoáng sản.

9. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

Chỉ đạo các đồn, trạm, tổ công tác thuộc lực lượng Biên phòng tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm liên quan đến khai thác, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép qua biên giới và trên địa bàn khu vực biên giới.

10. Hải quan tỉnh Lào Cai

Có trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ việc xuất khẩu khoáng sản, kiểm tra giấy tờ chứng minh nguồn gốc khoáng sản, số lượng, hàm lượng, loại khoáng sản được phép xuất khẩu; xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

11. Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Có trách nhiệm tổ chức bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn quản lý theo quy định tại Điều 18 Luật Khoáng sản năm 2010, chủ động lập dự toán kinh phí về việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, xây dựng kế hoạch phương án quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác để trình và phê duyệt cùng với nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm. Trước mắt Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn kiểm tra, rà soát, phát hiện và ngăn chặn dứt điểm mọi hoạt động khai thác khoáng sản không có giấy phép trên địa bàn; Đối với các khu vực, điểm nóng về khai thác khoáng sản trái phép như: Khu vực xã Minh Lương, xã Nậm Xây – huyện Văn Bàn, khu vực giáp ranh gồm Tả Phời - thành phố Lào Cai, khu vực Pa Cheo, Phìn Ngan - huyện Bát Xát, tình trạng khai thác vàng sa khoáng trái phép trên các sông, suối, các khu vực chứa quặng apatit trên địa bàn huyện Bát Xát, thành phố Lào Cai, Bảo Thắng và Văn Bàn, yêu cầu các địa phương

phải tập trung lực lượng, thành lập đoàn kiểm tra truy quét, giải tỏa dứt điểm. Về lâu dài Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thành lập và duy trì các tổ công tác hoặc Đoàn kiểm tra hoạt động khoáng sản liên ngành cấp huyện để thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn ngay từ đầu các hoạt động khoáng sản trái phép; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực có khoáng sản.

b) Lập kế hoạch bố trí lực lượng, phương tiện giám sát thường xuyên đối với những địa bàn thường xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, tập trung nhiều phương tiện khai thác nhất là tại các nơi giáp ranh địa giới hành chính nhiều xã, phường, thị trấn hoặc nhiều huyện, thành phố để kịp thời phát hiện và ngăn chặn vi phạm. Khi phát hiện vi phạm, không phân biệt địa giới hành chính giữa các xã, phường, thị trấn hoặc huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã liên quan có trách nhiệm phối hợp hỗ trợ khi có đề nghị của cơ quan quản lý nhà nước, của chính quyền địa phương giáp ranh. Trường hợp cần được hỗ trợ thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo đoàn kiểm tra liên ngành của cấp huyện kiểm tra, giải quyết. Trường hợp cần được hỗ trợ của cấp tỉnh thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết.

c) Tổ chức giám sát thường xuyên việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn, trong đó tập trung kiểm tra các tổ chức, cá nhân khai thác theo đăng ký phục vụ cho các công trình xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là đối với các điểm khai thác trên sông Chảy thuộc địa bàn huyện Bắc Hà và Bảo Yên, kiểm soát chặt chẽ khối lượng và mục đích sử dụng, trường hợp vi phạm kịp thời xử lý, đề xuất UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường thu hồi đăng ký khai thác đã cấp; bảo đảm môi trường, an ninh trật tự xã hội, bảo vệ tài nguyên khoáng sản của nhà nước. Đưa vào nội dung thông tin tình hình công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn vào các báo cáo định kỳ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu trên địa bàn quản lý để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép.

12. Các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản

a) Thực hiện đúng quy định của pháp luật về khai thác, chế biến, vận chuyển, mua, bán, xuất khẩu khoáng sản; các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa (*đối với khoáng sản sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường*). Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trong hoạt động khoáng sản như: nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước, bảo vệ, xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, giao thông trong khu vực; chấp hành nghiêm quy định về thời gian hoạt động khai thác, sử dụng vật

liệu nổ công nghiệp, vận chuyển khoáng sản như đã cam kết để tránh ảnh hưởng đến sinh hoạt, cuộc sống của nhân dân trong khu vực. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sự giám sát của các tổ chức đoàn thể và giám sát của nhân dân nơi có hoạt động khoáng sản. Cung cấp các tài liệu liên quan đến hoạt động khoáng sản cho chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng để phục vụ hoạt động kiểm tra, giám sát.

b) Có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong phạm vi ranh giới được cấp giấy phép và khu vực xung quanh. Khi phát hiện hoạt động khai thác khoáng sản trái phép gần khu vực được cấp phép thì phải thông báo kịp thời cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để kịp thời kiểm tra, xử lý.

c) Thực hiện nghiêm túc việc kê khai sản lượng khai thác, chế biến, nộp đủ, đúng hạn các khoản thuế, phí vào ngân sách nhà nước theo quy định. Thực hiện đầy đủ chế độ định kỳ báo cáo về: hoạt động khoáng sản, lập bản đồ hiện trạng và kiểm kê trữ lượng khoáng sản.

IV. Đề nghị Huyện ủy, Thành ủy, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể:

Tăng cường công tác lãnh đạo, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị này, kịp thời kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý khoáng sản.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc tổ chức thực hiện Chỉ thị này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Chỉ thị này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký, thay thế Chỉ thị số 02/2007/CT-UBND ngày 02/4/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai và Chỉ thị số 15/2009/CT-UBND ngày 11/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển khoáng sản trên sông, suối./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Doãn Văn Hưởng